TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 83/2018/QĐST-HNGĐ	*Phù Ninh, ngày 04 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 109/ 2018/ HNGĐ ngày 22/5/2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Ngọc M - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu 4, xã L, huyện P, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Khổng Thị H - sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu 4, xã L, huyện P, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Ngọc M và chị Khổng Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Hai bên thỏa thuận giao cháu Vũ Tuấn A sinh ngày 28/5/2013 cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Vũ Minh N sinh ngày 27/6/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên đều có quyền trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có.

- Về án phí: Vũ Ngọc M tự nguyện nộp cả 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000848 ngày 09/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.Anh M đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả cho Anh Vũ Ngọc M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã L;
- Lưu: HS- VP(8).

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh